Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,763.55	259.32
+- %	-0.60%	-1.29%
KLGD (CP)	605,225,925	54,284,652
GTGD (tỷ đồng)	13,528.79	810.15
+- % GTGD	-20.15%	1.41%

Độ rộng thị trường (HOSE)

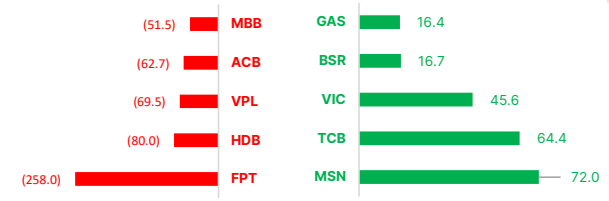
112 tăng	100 không đổi	219 giảm

Tác động tới VN-Index

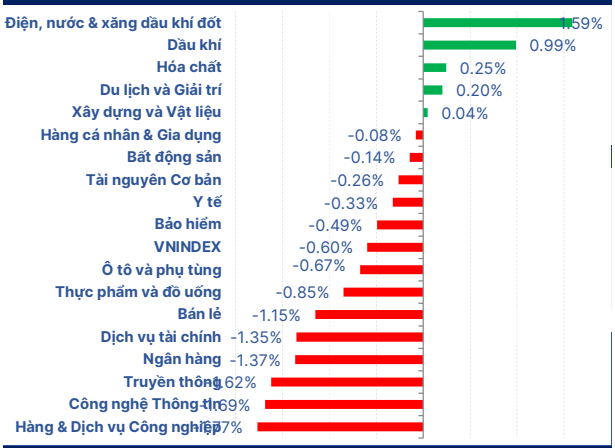


Top Giao dịch NĐTNN HOSE (Tỷ đồng)

GT Bán : -2088.0 GT ròng: -892.3 GT Mua: 1195.6



Biến động nhóm ngành



Phân Tích Kỹ Thuật VN-INDEX



DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Sau tuần phục hồi tích cực, ngắt mạch giảm điểm ngắn hạn kéo dài 04 tuần liên tiếp. VN-Index tiếp tục hướng đến vùng kháng cự mạnh 1.780 điểm - 1.800 điểm. Đầu phiên VN-Index tăng lên 1.780 điểm, thanh khoản và lực cầu giá lên suy yếu, sau đó chịu áp lực điều chỉnh với thanh khoản gia tăng trong phiên chiều. Kết phiên VN-Index giảm -10,60 điểm (-0,60%) về mức 1.763,55 điểm, dưới kháng cự mạnh 1.800 điểm. VN30 giảm 17,56 điểm (+0,92%) về mức 1.889,53 điểm, dưới kháng cự tâm lý 1.900 điểm.

Độ rộng trên HOSE nghiên về điều chỉnh. Áp lực điều chỉnh ở nhóm ngân hàng, công nghiệp, công nghệ - viễn thông, chứng khoán, bán lẻ, bất động sản... Trong khi tăng giá khá tích cực ở nhóm năng lượng khi giá dầu vẫn ở mức cao, một số cổ phiếu khu công nghiệp khi kết quả kinh doanh quí III tích cực. Thanh khoản thị trường giảm, khối lượng giao dịch khớp lệnh trên HOSE giảm -19,2% so với phiên trước. Thể hiện lực cầu giá lên suy giảm, áp lực cung gia tăng nhất là khi VN-Index hướng đến vùng kháng cự mạnh. Khối ngoại tiếp tục bán ròng với giá trị -892,3 tỷ đồng trên HOSE trong phiên hôm nay.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn 41I1GB000 kết phiên ở mức 1.892,2 điểm, giảm -0,93% so với phiên trước. Chênh lệch dương 2,67 điểm so với VN30. Các kỳ hạn 41I1GC000, 41I1GH3000, 41I1H6000 chênh lệch từ -1,43 điểm đến 3,17 điểm. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch kỳ hạn 41I1GB000 tăng 1,5% so với phiên trước. Các trade tăng các vị thế giao dịch trong phiên. Nghiên về phòng ngừa rủi ro khi VN30 gặp các vùng kháng cự. Xu hướng ngắn hạn 41I1GB000 tích lũy, kháng cự gần nhất 1.900 điểm, hỗ trợ tâm lý 1.880 điểm. Khối lượng mở OI kỳ hạn 41I1GB000 là 29.273, giảm vị thế nắm giữ.

Xu hướng ngắn hạn VN-Index sau khi vượt lên xu hướng giảm giá ngắn hạn kéo dài từ ngày 07/9/2026 đang chịu áp lực điều chỉnh tích lũy trở lại trên vùng hỗ trợ quanh 1.735 điểm và kháng cự mạnh 1.780 điểm - 1.800 điểm. Với áp lực cung vùng giá cao đã gia tăng trở lại. Ngắn hạn VN-Index vẫn kỳ vọng hướng đến 1.780 điểm - 1.800 điểm.

Ngắn hạn thị trường đang đi đến giai đoạn cuối của kỳ công bố kết quả kinh doanh quí III/2026. Sau giai đoạn này nhà đầu tư có thể đánh giá kết quả kinh doanh 09 tháng năm 2026, dự tính sơ bộ kết quả kinh doanh của cả năm 2026. Chúng tôi cũng sẽ công bố báo cáo chi tiết đánh giá kết quả kinh doanh quí III/2026, cũng như 09 tháng năm 2026 sau khi cập nhật đầy đủ báo cáo toàn thị trường. Hiện tại nhà đầu tư nên tập trung đánh giá danh mục đầu tư, cơ cấu các mã yếu kém, kết quả và triển vọng kinh doanh không như kỳ vọng. Cần lưu ý hiện tại trên thị trường đa phần các nhóm ngành đều có xu hướng giá ngắn trung hạn là tích lũy. Không có nhiều cơ hội vượt trội. Chúng tôi sẽ đánh giá thận trọng các cơ hội đầu tư dựa trên kết quả kinh doanh quí III và triển vọng đối với các doanh nghiệp chất lượng tốt, đầu ngành và kiểm soát rủi ro ngắn hạn.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

Mã CK	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng hỗ trợ tăng trưởng (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Giao dịch (GD)	FA Rank	TA Rank
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận			
VPB	23.60	23.5	25.5-26	23.0	7.6	47.2%	18.8%	Theo dõi GD	85	65
DPR	38.00	37.8	44-45	36.0	9.2	39.1%	55.8%	Theo dõi GD	76	37
PVS	32.10	33.0	39-40	31.0	9.4	16.5%	49.3%	Theo dõi GD	73	48
FPT	56.00	56.0	69-71	54.0	10.5	-17.1%	13.7%	Theo dõi GD	77	11
ACV	41.80	41.0	53-55	40.0	13.5	-0.3%	20.0%	Theo dõi GD	84	33
HDG	15.20	15.0	18-19	14.5	6.6	-16.7%	1468.9%	Theo dõi GD	69	18
BSR	29.40	28.0	31-32	27.2	7.4	59.7%	806.5%	Theo dõi GD	84	59
DCM	35.40	34.0	39-40	32.0	7.2	11.1%	35.4%	Theo dõi GD	82	50
IDC	36.50	35.0	42-43	34.0	7.0	28.8%	104.9%	Theo dõi GD	88	46
TPB	12.90	12.5	15-15.5	12.0	5.4	42.4%	12.2%	Theo dõi GD	77	45

BẢNG ĐỊNH LƯỢNG TƯƠNG QUAN CÁC NHÓM NGÀNH

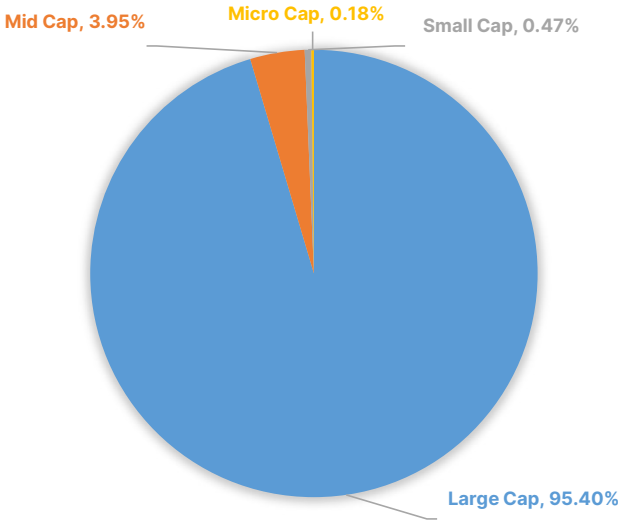
Xu Hướng \ Thông Số	Bất Động Sản	Cảng- Vận tải	Cao Su TN	Chứng Khoán	Công Nghệ- Viễn Thông	Dầu Khí	Dệt May-Da Giày	Khu Công Nghiệp
Trung dài hạn	Tang Truong	Dieu Chinh	Tich Luy	Suy Giam	Suy Giam	Tang Truong	Tich Luy	Suy Giam
Ngắn trung hạn	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Tang Truong	Tang Truong
Dòng tiền trung hạn	Am_Tang	Money_in	Tich Luy	Tich Luy	Am_Tang	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)	-32.0	-39.0	46.4	-122.3	319.1	133.1	-271.6	-98.4
Tương quan-VNINDEX	Yếu hơn-Mạnh hơn	Yếu hơn-Mạnh hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Mạnh hơn	Không đổi-Mạnh hơn	Tốt hơn-Kém hơn
Cổ phiếu TOP	VIC	GMD	DRI	ORS	ABC	PVP	PTG	VGC
	SJS	DXP	TRC	HCM	VGI	PVT	PPH	LHG

Xu Hướng \ Thông Số	Bảo Hiểm	Bán Lẻ	Thép	Thủy Sản	Xây Dựng-VLXD	Ngân Hàng	Phân Bón-Hóa Chất	Hàng Không
Trung dài hạn	Tang Truong	Suy Giam	Suy Giam	Suy Giam	Suy Giam	Tich Luy	Suy Giam	Suy Giam
Ngắn trung hạn	Tich Luy	Dieu Chinh	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Dieu Chinh	Tang Truong
Dòng tiền trung hạn	Tich Luy	Tich Luy	Am_Tang	Am_Tang	Am_Tang	Am_Tang	Tich Luy	Tich Luy
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)	196.2	26.6	-245.1	-276.0	-151.4	118.6	237.8	-253.3
Tương quan-VNINDEX	Yếu hơn-Mạnh hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Không đổi-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn
Cổ phiếu TOP	PRE	PET	TVN	FMC	VLB	MSB	BFC	SAS
	BVH	PSD	VGS	SEA	DHA	VPB	DHB	VJC

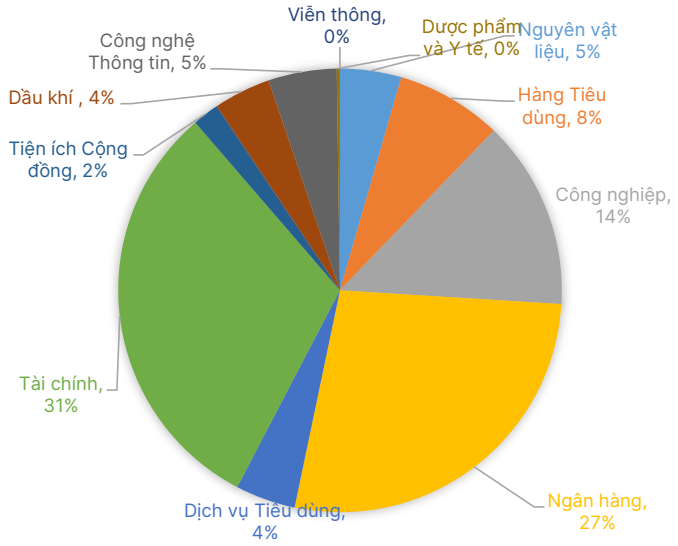
Xu Hướng \ Thông Số	Điện	Nông Nghiệp	Dược	VNIndex	VN30	HNXIndex	UPCOM	% Ngành tăng
Trung dài hạn	Suy Giam	Suy Giam	Suy Giam	Tang Truong	Tang Truong	Tich Luy	Tang Truong	26
Ngắn trung hạn	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	13
Dòng tiền trung hạn	Am_Tang	Am_Tang	Duong_Giam	Am_Tang	Am_Tang	Am_Tang	Am_Tang	4
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)	-77.5	-241.6	173.3	-30.5	10.0	284.8	-129.5	22
Tương quan-VNINDEX	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	44	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Không đổi-Mạnh hơn	
Cổ phiếu TOP	NT2	NAF	DTT					
	TMP	HAG	PPP					

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH HOSE

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm ngành



Top vốn hóa

Mã	Vốn Hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	1,839,638	13.9%	2,752	86.1	10.8
VHM	524,927	32.6%	9,730	6.6	2.0
VCB	468,753	17.9%	4,984	11.3	1.9
BID	262,515	17.7%	4,250	7.9	1.4
TCB	239,515	14.8%	3,829	8.8	1.3

Top Khối lượng giao dịch

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
NVL	44,313,908	9.5%	1,815	5.8	0.7
VIX	32,300,900	6.2%	811	15.4	1.0
SHB	31,935,080	17.3%	2,517	4.3	0.8
EIB	24,701,130	1.9%	264	64.9	1.2
TPB	22,554,300	16.5%	2,369	5.4	0.9

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
FUEIP100	7.0%	0.0%	-	#VALUE!	#VALUE!
SC5	7.0%	10.1%	2,843	5.4	0.5
TNH	7.0%	-6.5%	(657)	(12)	0.8
CCI	6.9%	13.9%	2,304	7.7	1.3
MDG	6.9%	56.2%	10,171	5.2	2.4

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
KOS	-6.9%	1.2%	127	37.1	0.4
FIR	-6.9%	-1.7%	(184)	(14.7)	0.3
SVD	-6.4%	0.4%	42	105.1	0.5
LPS	-6.4%	7.0%	838	20.9	1.4
SFI	-6.0%	12.4%	3,975	6.3	0.8

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
TCB	1,896,107	14.8%	3,829	8.8	1.3
MSN	981,100	19.4%	4,628	15.8	2.7
BSR	571,500	30.5%	3,974	7.4	2.0
ORS	521,900	5.8%	824	18.8	1.2
DCM	426,100	23.6%	4,939	7.2	1.6

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
FPT	(4,560,270)	26.5%	5,324	10.5	2.6
HDB	(3,604,744)	23.9%	2,982	7.4	1.7
ACB	(2,985,300)	16.3%	2,701	7.9	1.2
MBB	(2,617,450)	20.7%	3,226	6.1	1.3
MSB	(2,133,830)	13.7%	1,573	9.9	1.3

TIN NỔI BẬT

Dự toán NSNN năm 2027: Tổng thu hơn 3,3 triệu tỷ đồng, tổng chi hơn 4 triệu tỷ đồng

Theo Báo cáo công khai dự toán ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2027 Chính phủ trình Quốc hội do Bộ Tài chính biên soạn, tổng thu NSNN năm 2027 dự kiến đạt 3.334,3 ngàn tỷ đồng, tăng khoảng 9,1% so với ước thực hiện năm 2026. Tỷ lệ huy động vào ngân sách dự kiến khoảng 20,2% GDP. Trong đó, thu nội địa dự kiến đạt 2.949,5 ngàn tỷ đồng, tăng 10% so với ước thực hiện năm 2026, chiếm 88,5% tổng thu ngân sách. Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu dự kiến đạt 531 ngàn tỷ đồng, tăng 6%. Thu dầu thô được dự báo đạt 52 ngàn tỷ đồng, bằng 83,5% mức ước thực hiện năm 2026, trên cơ sở giá dầu khoảng 75 USD/thùng và sản lượng 8,5 triệu tấn.

Tuần 19-23/10: NHNN rút ròng gần 9.900 tỷ

Trong tuần thứ 4 của tháng 10 (19-23/10). NHNN bơm mới 1.652 tỷ đồng qua kênh OMO với kỳ hạn từ 7-91 ngày và lãi suất 4,5%/năm. Trong khi đó, khối lượng đáo hạn trên kênh cho vay cầm cố giấy tờ có giá đạt 11.521 tỷ đồng. Qua đó, nhà điều hành rút ròng 9.869 tỷ đồng, kéo lượng OMO lưu hành trong hệ thống còn khoảng 11.000 tỷ đồng. Cập nhật đến ngày 22/10, lãi suất kỳ hạn qua đêm tăng lên 4,31%/năm; kỳ hạn 1 tuần là 4,35%/năm; kỳ hạn 2 tuần là 5,01%/năm; kỳ hạn 1 tháng là 5,15%/năm; kỳ hạn 3 tháng là 6,93%/năm; kỳ hạn 6 tháng là 7,69%/năm; kỳ hạn 9 tháng là 8,7%/năm.

Bank of America: Thị trường trung tâm dữ liệu sẽ vượt 2.000 tỷ USD vào năm 2028

Báo cáo nghiên cứu toàn cầu mới nhất từ ngân hàng Bank of America (BofA) dự báo tổng chi tiêu cho các trung tâm dữ liệu trên thế giới sẽ chạm mốc 1,000 tỷ USD vào năm 2026, rồi tăng hơn gấp đôi lên 2,100 tỷ USD vào năm 2028. Theo BofA, quy mô thị trường trung tâm dữ liệu được dự báo có thể đạt tới 2,930 tỷ USD vào năm 2030, tăng vọt từ mức chỉ 275 tỷ USD hồi năm 2022. Nhu cầu mở rộng ứng dụng công nghệ AI được xem là nhân tố cốt lõi giúp toàn ngành duy trì tốc độ tăng trưởng kép hàng năm (CAGR) ở mức 37% trong giai đoạn 2025-2030

Mỹ xả khẩn cấp 400.000 thùng dầu từ kho dự trữ chiến lược

Bộ Năng lượng Mỹ ngày 23/10 thông báo đã cấp phép trao đổi khẩn cấp tối đa 400.000 thùng dầu thô từ Kho Dự trữ Dầu mỏ Chiến lược (SPR), nhằm giải quyết sự cố gián đoạn nguồn cung ảnh hưởng đến nhà máy lọc dầu Lake Charles của Tập đoàn Phillips 66 tại bang Louisiana. Theo Bộ Năng lượng Mỹ, khoản hỗ trợ khẩn cấp này sẽ giúp bù đắp sự sụt giảm nguồn cung tạm thời, đảm bảo duy trì hoạt động liên tục cho nhà máy có công suất 264.000 thùng/ngày này.

NCB tham gia thu xếp vốn cho hai dự án lớn tại TPHCM

Ngày 23/10, tại Hội nghị giải pháp tài chính ngân hàng phục vụ tăng trưởng kinh tế vùng Đông Nam Bộ giai đoạn 2026 - 2030, Ngân hàng TMCP Quốc Dân (NCB, HNX: NVB) đã chính thức ký kết Thỏa thuận hợp tác chiến lược và Biên bản ghi nhớ hợp tác nhằm thu xếp vốn và cung cấp các giải pháp tài chính ngân hàng cho 2 dự án trọng điểm tại TPHCM gồm dự án Khu liên hợp Thể dục thể thao Quốc gia Rạch Chiếc và dự án Công viên văn hóa Bến Nhà Rồng - Khánh Hội và cây xanh công cộng Bến Bạch Đằng tại TPHCM.

Website: www.shs.com.vn
Chịu trách nhiệm nội dung:

Phó Giám Đốc Trung tâm Phân Tích
Ngô Thế Hiển
Hien.nth@shs.com.vn

Trưởng BP Chiến lược Thị trường
Phan Tấn Nhật
Nhat.pt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo. SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ: Trung Tâm Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội
Số 43 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888. Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng
Tầng 2, Tòa nhà SHB Đà Nẵng, số 06 Nguyễn Văn Linh, P. Hải Châu, Tp. Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777. Fax: (84-511)-352 5779.
Email: contact-dn@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh
Tầng 6, Cao ốc văn phòng HDTC, số 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, Tp.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368.Fax: (84-8)-3915 1369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội
Tầng 1-5 Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 Ngô Quyền, P. Cửa Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888. Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact-hcm@shs.com.vn